

Số: **532/2026/QĐST-
HNGĐ**

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 08 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 811/2026/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 07 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Vũ Quang T**, sinh ngày 28/10/1983; Số CCCD 068083008560; Do **cục C** cấp ngày 26/12/2023.

Địa chỉ: **Lô I dãy E đường H, phường B B, tỉnh Lâm Đồng.**

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Cẩm N**, sinh ngày 10/09/1980; Số CCCD 093180016022; Do **cục C** cấp ngày 28/06/2021.

Địa chỉ: **Lô I dãy E đường H, phường B B, tỉnh Lâm Đồng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Vũ Quang T** và chị **Nguyễn Cẩm N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Vũ Quang T** và chị **Nguyễn Cẩm N** thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 03 con chung là **Vũ Nguyễn Cẩm L**, sinh ngày 16/5/2009, **Vũ Ngọc T1**, sinh ngày 22/01/2012 và **Vũ Đức H**, sinh ngày 26/01/2018 cho anh **Vũ Quang Trung trực T2** nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

- **Về cấp dưỡng:** Anh **Vũ Quang T** không yêu cầu chị **Nguyễn Cẩm N** phải cấp dưỡng nuôi con chung.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- **Về án phí:** Anh **Vũ Quang T** phải nộp số tiền 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh **Vũ Quang T** đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001726 ngày 28/07/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Anh **Vũ Quang T** được nhận lại 150.000 đồng.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 26 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 4- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hà Vi